



Ban Tổng giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long (Công ty) báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty năm 2020, định hướng hoạt động và kế hoạch SXKD năm 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông, với các nội dung như sau.

PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020

I. Đánh giá chung

Trong năm 2020, là một năm đặc biệt khó khăn với thị trường VLXD - gạch ngói đất nung, ảnh hưởng trực tiếp từ dịch bệnh Covid-19 kéo dài và trên diện rộng, thiên tai bão lũ liên tiếp đổ bộ khu vực Miền Trung, kéo theo sức mua của thị trường suy giảm nghiêm trọng, mức tồn kho tăng cao và cạnh tranh khốc liệt về giá bán. Nhận định rõ những khó khăn, ngay từ đầu năm Công ty đã chủ động tìm kiếm giải pháp tháo gỡ, kiểm soát tình hình, tập trung bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và điều hành quyết liệt, linh động nhiều giải pháp. Theo đó, kết quả SXKD toàn Công ty cơ bản đạt được kế hoạch giao, thể hiện qua 02 chỉ tiêu chính là doanh thu, lợi nhuận, cụ thể như sau.

TT	Chỉ tiêu hợp nhất	ĐVT	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% TH/KH
1	Doanh thu	Triệu đồng	1.914.900	1.904.728	99,5
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	98.000	104.738	106,8

II. Đánh giá kết quả các mặt hoạt động SXKD năm 2020

1. Sản lượng sản xuất (Công ty mẹ)

Tình hình hoạt động sản xuất tại các đơn vị cơ bản ổn định, quy mô sản lượng sản xuất được điều độ linh động theo phản ứng của thị trường, kết quả thực hiện sản xuất tại các đơn vị như sau:

Stt	Tên gọi sản phẩm	Đvt	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	% TH/KH
I	Nhà máy Tiêu Giao				
+	Gạch 2 lỗ	Viên	8.661.177	5.563.230	64
+	Ngói 22	Viên	48.118.227	40.791.322	85
+	Gạch ngói khác	Viên	34.892.755	26.539.209	76
II	Nhà máy Hoành Bồ				
+	Gạch 2 lỗ	Viên	2.348.867	4.576.093	195
+	Ngói 22	Viên	26.971.933	20.936.542	78
+	Gạch ngói khác	Viên	17.831.859	16.402.584	92
III	Nhà máy Cotto GĐ				
+	Nhóm gạch lát 300	m2	2.418.514	2.173.252	90
+	Nhóm gạch lát 400	m2	3.367.209	2.554.913	76
+	Nhóm gạch lát khác	m2	2.337.923	2.323.599	99

2. Chất lượng sản phẩm sản xuất

Chất lượng sản phẩm tại các đơn vị sản xuất đều đạt và vượt kế hoạch được giao, đối với sản phẩm chủ đạo là ngói 22v/m², tại Nhà máy Tiêu Giao tỷ lệ chất lượng (A1) đạt 89,1% tăng +5,1% so với khoán; tỷ lệ thu hồi (AB) đạt 97,3% tăng 0,8% so với khoán; tại Nm Hoành Bồ, tỷ lệ thu hồi (AB) đạt 97,5% tăng 0,5%, tỷ lệ chất lượng (A1) đạt 88,5% giảm nhẹ bằng 1,5% so với khoán. Đối với sản phẩm Cotto tại nhà máy Cotto GĐ đa số chất lượng sản phẩm đều đạt và vượt mức khoán.



3. Công tác đầu tư

Trong năm 2020, Công ty thực hiện 02 hạng mục đầu tư bao gồm dự án Hệ nghiền khô nguyên liệu tại nhà máy ngói Hoàn Bồ (chuyển tiếp từ năm 2019) và dự án mua sắm 01 máy phay CNC (qua sử dụng) tại Nhà máy ngói Tiêu Giao, cụ thể như sau.

Tên dự án	Đvt	Tổng mức đầu tư	Giá trị thực hiện	Ghi chú
Hệ nghiền khô nguyên liệu tại nhà máy Hoàn Bồ	Tr.đồng	9.000	6.628	(chuyển tiếp)
Máy phay (khuôn ngói) CNC tại nhà máy Tiêu Giao	Tr.đồng	453	453	
Cộng		9.453	7.081	

4. Công tác bán hàng

Ngay từ đầu năm 2020, do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19, cơ quan quản lý Nhà nước đưa ra nhiều khuyến cáo và áp đặt biện pháp hạn chế lây nhiễm virut trong cộng đồng như hạn chế đi lại giữa các vùng miền/địa phương, không tụ tập đông người, giữ khoảng cách, cho nên các hoạt động quảng bá phát triển thương hiệu và xúc tiến bán hàng nhiều thời điểm bị gián đoạn.

Tuy nhiên, Công ty đã chỉ đạo và phối hợp với Công ty TNHH MTV Thương mại Viglacera Hạ Long, tiếp tục thực hiện các hoạt động phát triển thương hiệu Viglacera Hạ Long trên nhiều vùng miền thị trường như tham gia hội chợ Vietbuild TP Hồ chí Minh; mở mới được 01 đại lý cấp 1 tại Tuyên Quang; thiết kế, thi công 5 showroom mini tại cửa hàng của các đại lý trung bày, giới thiệu sản phẩm; thi công 1.600 kệ mẫu, 300 biển hiệu mới trưng bày tại các cửa hàng kinh doanh VLXD.

Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác phối hợp và chăm sóc khách hàng (đại lý), cán bộ thị trường thường xuyên cùng với đại lý tìm kiếm khách hàng và hỗ trợ tư vấn về kỹ thuật sản phẩm, hướng dẫn sử dụng sản phẩm. Dựng các phim ngắn giới thiệu, hướng dẫn thi công sản phẩm để hỗ trợ khách hàng. Dựng phim quảng bá sản phẩm và phát sóng trên các đài truyền hình VTV1, VTV3, VTV24, VOV, các đài truyền hình địa phương.

5. Công tác quản lý vận hành doanh nghiệp

Xây dựng định mức khoán, triển khai giao giá thành công xưởng, giá bán, doanh thu cho các đơn vị trực thuộc theo từng tháng nhằm bám sát kế hoạch, cũng như tìm các giải pháp bù đắp nếu không đạt các chỉ tiêu kế hoạch hàng tháng.

Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo quản trị, định kỳ hàng tuần, hàng tháng và năm bắt diễn biến chi phí so kế hoạch giao; phân tích nguyên nhân lỗi từ đó có hướng điều chỉnh kịp thời.

Minh bạch hoá toàn bộ các mặt hoạt động của Công ty.

6. Công tác chăm lo Đời sống vật chất, phong trào, đoàn thể

Tiếp tục chính sách/mục tiêu của Công ty, người lao động là đối tượng được quan tâm hàng đầu, có thể nói rằng “người lao động đã và đang được công ty chăm lo toàn diện” Cụ thể:

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động, Cán bộ công nhân viên toàn Công ty được tham gia và đóng đầy đủ BHXH, BHYT theo đúng luật định, đúng hạn đối với cơ quan quản lý nhà nước, đồng thời chi trả tiền lương đối với người lao động luôn đúng kỳ hạn, không nợ lương.

Kết luận: Năm 2020 là năm đặc biệt khó khăn nhưng với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự điều hành năng động của Ban tổng giám đốc cùng sự cố gắng hết sức nỗ lực khắc phục khó khăn của toàn bộ CBCNV, Công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.



PHẦN THỨ HAI KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021

Trên cơ sở kết quả đã đạt được của năm 2020, Công ty đánh giá cơ hội, thách thức và xây dựng các chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD năm 2021 như sau:

I. Các chỉ tiêu chính

Stt	Chỉ tiêu hợp cộng	ĐVT	Kế hoạch 2021	Ghi chú
1	Doanh thu	Triệu đồng	2.018.100	
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	88.600	

II. Mục tiêu phấn đấu

Phấn đấu hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận theo từng tháng và cả năm 2021 đạt mức lợi nhuận theo kế hoạch được giao.

Kiểm soát các chi phí SXKD theo kế hoạch; các yếu tố ảnh hưởng khó kiểm soát như thị trường và giá bán; giá nhiên liệu đầu vào (xăng/ dầu/ điện) do Chính phủ điều tiết, Công ty phải xây dựng phương án ứng phó kịp thời để thực hiện bằng được chỉ tiêu lợi nhuận.

III. Các giải pháp thực hiện

1. Công tác bán hàng

+ Tiếp tục phát triển thị trường, thương hiệu; kết hợp với ban Thương mại Tổng Công ty Viglacera thực hiện tốt các chương trình khuyến mại, thương hiệu, truyền thông, tham gia hội chợ triển lãm trong, ngoài nước (nếu tình hình dịch bệnh được kiểm soát và cho phép) nhằm quảng bá giới thiệu sản phẩm mới.

+ Xây dựng giá bán sản phẩm linh hoạt đảm bảo tiêu thụ được và không ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận của công ty đã đặt ra.

+ Công tác xuất khẩu: Tập trung phát triển thị trường xuất khẩu, phấn đấu đảm bảo kim ngạch xuất khẩu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch (6.000.000 USD). Chủ động mở rộng thị trường nâng cao doanh số xuất khẩu khi các đơn vị sản xuất trực thuộc Công ty và Công ty CP Clinker Viglacera phát triển sản phẩm mới.

2. Công tác vận hành tài chính

Thực hiện đầu tư trên cơ sở nguồn vốn trung dài hạn, được tài trợ từ ngân hàng thương mại, đồng thời quá trình đầu tư được tuân thủ các trình tự quy định của pháp luật, đảm bảo chất lượng tiến độ, khai thác có hiệu quả sau đầu tư. Duy trì vận hành công tác tài chính đảm bảo trạng thái cân đối tài chính giữa nợ ngắn hạn và dài hạn.

3. Công tác quản trị sản xuất

Tiếp tục tìm giải pháp thực hiện để tiết giảm chi phí sản xuất; Rà soát chi phí sản xuất, trong đó tập trung kiểm soát các chi phí có giá trị lớn như sửa chữa máy móc thiết bị định kỳ theo kế hoạch đăng ký, nghiên cứu giải pháp có thể sử dụng được nguyên liệu xấu, chất lượng không ổn định nhưng vẫn phải đảm bảo các chỉ tiêu kỹ thuật của sản phẩm/hàng hóa.

4. Công tác quản lý và điều hành

Thực hiện điều hành sản xuất theo thị trường linh hoạt để sản xuất các mặt hàng đáp ứng yêu cầu thị trường; duy trì việc minh bạch hoá toàn bộ các mặt hoạt động SXKD trong toàn Công ty.



5. Công tác đầu tư phát triển

Công ty chủ động lập và trình các hồ sơ thủ tục theo đúng Quy chế Quản lý hoạt động đầu tư, đảm bảo đúng theo kế hoạch, tiến độ, tuân thủ theo trình tự pháp luật quy định.

Kế hoạch triển khai thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2021, với giá trị (dự kiến) bằng 55,797 tỷ đồng, trong đó Công ty CP Viglacera Hạ Long bằng 37 tỷ đồng và Công ty Clinker Viglacera bằng 18,797 tỷ đồng, bao gồm các dự án đầu tư nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, mở rộng quy mô sản xuất, các dự án đầu tư chiều sâu nâng cao năng lực cạnh tranh, dự án nhà ở công nhân viên, cụ thể như sau.

5.1 Dự án nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp

Chuẩn bị và triển khai đầu tư phần mềm ERP, nhằm ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, thu thập dữ liệu, lưu trữ, phân tích, diễn giải và báo cáo các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách thống nhất, thông suốt, phản ứng kịp thời trước những thay đổi liên tục của môi trường bên ngoài.

Việc triển khai áp dụng thành công phần mềm ERP để tiết kiệm chi phí trong điều hành quản lý, tăng năng suất lao động, năng lực cạnh tranh và đem lại lợi ích lâu dài cho Công ty, tổng đầu tư bằng 35,25 tỷ đồng (1.500.000 USD), dự kiến năm 2021 triển khai 10% khối lượng tương ứng 3,525 tỷ đồng.

2.2 Nghiên cứu tiền khả thi, dự án nâng cao quy mô sản xuất

Thực hiện tìm kiếm khảo sát, đánh giá về nguồn nguyên liệu, mặt bằng sản xuất, chủng loại sản phẩm, thị trường và các yếu tố đầu vào như công nghệ, thiết bị và các điều kiện liên quan, đảm bảo tính khả thi để triển khai đầu tư 'Nhà máy sản xuất ngói lợp', công suất dự kiến đạt 03 triệu m² sản phẩm/năm.

Địa điểm đầu tư của dự án phải phù hợp với quy hoạch tại địa phương, nguồn nguyên sản xuất có chất lượng và trữ lượng đảm bảo cho sản xuất trong dài hạn, công nghệ sản xuất hiện đại với cấp độ ứng dụng tự động hóa cao, sản phẩm có kích thước từ 10-15 viên/m², chất lượng vượt trội, gần gũi với thị hiếu tiêu dùng trong và ngoài nước.

Tổng mức đầu tư dự kiến bằng 460 tỷ đồng, trong năm 2021 Công ty CP Viglacera Hạ Long tập trung vào công tác khảo sát, nghiên cứu tiền khả thi, triển khai các thủ tục pháp lý về đầu tư của dự án.

2.3 Các dự án đầu tư chiều sâu, nâng cao năng lực cạnh tranh

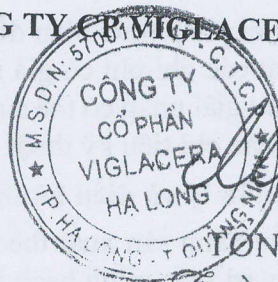
Các dự án đầu tư chiều sâu được triển khai tại các nhà máy sản xuất trực thuộc Công ty Viglacera Hạ Long, với tổng mức đầu tư dự kiến bằng 33,475 tỷ đồng, nhằm đảm bảo duy trì, ổn định và phát triển các hoạt động sản xuất, tiết giảm lao động trực tiếp trong Công ty.

Tại Công ty CP Clinker Viglacera sẽ triển khai đầu tư dự án Nhóm nhà ở tập thể (GĐ1), sau khi có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư của TCT Viglacera và đầy đủ các văn bản pháp lý khác.

(Chi tiết danh mục đầu tư, kế hoạch thực hiện các dự án năm 2021, theo Phụ lục đính kèm)

Trên đây là báo cáo Kết quả SXKD năm 2020, phương hướng - nhiệm vụ SXKD năm 2021 của Ban Tổng Giám đốc Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông.

CÔNG TY CP VIGLACERA HẠ LONG



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lưu Văn Hồng Quang



Phụ lục – KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2021

1. Dự án đầu tư chiều sâu – Công ty CP Viglacera Hạ Long

TT	Tên Dự án/hạng mục	ĐVT	Số lượng	TMĐT (Dự kiến)	KHĐT 2021 (tr.đồng)
A	Đầu tư mới cho sản xuất			68.725	37.000
I	Nm Tiêu Giao			1.195	1.195
1	Mua sắm Máy phay CNC qua sử dụng	Máy	01	700	700
2	Mua sắm 01 Trạm khí nén kiểu trực vít 55Kw	Hệ	01	495	495
II	Nhà máy Hoàn Bô			3.580	3.580
1	Máy phát điện 850KVA + hệ thống phụ trợ	Hệ	01	2.530	2.530
2	Máy phay CNC qua sử dụng	Máy	01	700	700
3	Đầu kéo	Máy	01	350	350
III	Nhà máy Cotto GĐ			25.700	25.700
1	Trạm khí hóa than số 5 (thay lò 2)	Hệ	01	22.000	22.000
2	Máy xúc đảo bánh xích PC 200	Máy	01	1.900	1.900
3	Máy xúc lật Komatsu WA380	Máy	01	1.800	1.800
IV	Cho bộ phận khác			35.250	3.525
1	Phần mềm ERP	Gói	01	35.250	3.525
V	Hạ tầng			3.000	3.000
1	Đường vận chuyển Nguyên vật liệu và thành phẩm, từ Nm Tiêu Giao đến đường nối khu công nghiệp Cái Lân qua khu CN Việt Hưng đến cao tốc Hạ Long – Vân Đồn (khoảng 600m)	Tuyến	01	3.000	3.000
B	Các dự án đổi mới công nghệ 2021 - 2025			204.007	-
1	Nhà máy Tiêu Giao			92.000	
+	Hệ gia công - nghiền khô nguyên liệu	Hệ		24.000	
+	Hệ lò sấy con lăn	Hệ		31.500	
+	Kho bù SP và d/c nối giữa hệ TH và kho bù	Hệ		10.500	
+	Hệ thống Robot bốc ngói/dỡ khay sau sấy	Hệ		7.500	
+	HT Robot hỗ trợ bốc dỡ ngói từ goòng ra lò	Hệ		4.500	
+	Hệ thống Robot bốc xếp ngói lên Palet	Hệ		3.000	
+	Dây chuyền hồi lưu khay sấy	Hệ		3.000	
+	Quy hoạch MMTB toàn nhà máy	Hệ		8.000	
2	Nhà máy Hoàn Bô			41.400	
+	Hệ lò sấy con lăn	Hệ		21.000	
+	Kho bù SP và d/c nối giữa hệ TH và kho bù	Hệ		7.000	
+	Hệ thống Robot bốc ngói/dỡ khay sau sấy	Hệ		5.000	
+	Kho bù SP và d/c nối giữa hệ TH và kho bù	Hệ		3.000	
+	Hệ thống Robot bốc xếp ngói lên Palet	Hệ		2.000	
+	Dây chuyền hồi lưu khay sấy	Hệ		2.000	
+	Xe goòng hầm sấy ngói	Hệ		1.400	
3	Dự án hạ tầng			70.607	
+	Cảng xuất hàng P.Hà Khẩu (41.008m2)	Hệ		34.580	
+	Bãi xuất nhập ng.liệu và SP tại sông Mán	Hệ		36.027	
	Tổng cộng			272.732	37.000

2. Dự án đầu tư mở rộng quy mô sản xuất

TT	Tên Dự án/hạng mục	ĐVT	Số lượng	TMĐT (tr.đồng)	KHĐT 2021 (tr.đồng)
1	Đầu tư mở rộng quy mô sản xuất Nhà máy ngói (mới), kích thước sản phẩm từ 10 -15 viên/m2 và có phương án tráng men; công suất 03 triệu viên/năm.	Hệ	1	460.000	0

3. Dự án đầu tư hạ tầng – nhà ở CB CNV tại Công ty CP gạch Clinker Viglacera

TT	Tên Dự án/hạng mục	ĐVT	Số lượng	TMĐT (tr.đồng)	KHĐT 2021 (tr.đồng)
1	Nhóm nhà ở tập thể CB CNV (GĐ1)	m2-sàn xd	2.025	18.797	18.797